

Một Giọt Sương

3HL-4010

Hùng Lân



1. Một giọt sương nho nhỏ. (Một giọt sương nho nhỏ.) Chập chờn trong đám cỏ (Chập chờn
2. Một hạt kê nho nhỏ. (Một hạt kê nho nhỏ.) Bằng bụi bay đất đỏ. (Bằng bụi
3. Một hạt nhân nguyên tử. (Một hạt nhân nguyên tử.) Từng lạt trang thế sử. (Từng lạt



trong đám cỏ.) Một giọt sương run run trước gió, mỏng manh như không như có, vừa
bay đất đỏ.) Một chùm kê thua xa bông lúa, một năm trông được mấy lúa? Hàng
trang thế sử.) Một hạt nhân mong manh hơn phần, triệu phen lí tí hơn tấm, nào



thấy mới đây còn đó, nay còn đâu (nay còn đâu.) Vậy mà sương chói lọi. (Vậy mà
ngũ cốc kê nào có tên từ xưa (tên từ xưa.) Vậy mà khi kê nổ. (Vậy mà
dễ mấy ai nhìn thấy trên trần gian (trên trần gian.) Vậy mà khi nhân nổ. (Vậy mà



sương chói lọi.) Nhờ bình minh chiếu rọi. (Nhờ bình minh chiếu rọi.) Một rừng
khi kê nổ.) Đậm đà hoa lá trở. (Đậm đà hoa lá trở.) Cảnh mềm
khi nhân nổ.) Thì trời long đất lở. (Thì trời long đất lở.) Tạo lực



hoa lung linh phơi phới, một thiên thai đâu đưa tới. Kỳ công chứng minh quyền năng Chúa Trời.
che mưa sa nắng chói, hạt nuôi dân không lo đói. Kỳ công chứng minh quyền năng Chúa Trời.
năng mệnh mỏng chưa thấy, đôi cao sông sâu thay mới. Kỳ công chứng minh quyền năng Chúa Trời.



ĐK. Ngợi khen danh Chúa Ba Ngôi.

Chúa thật là Đấng mà tôi tôn thờ.



Quyền năng của Chúa không bờ. Muôn loài mà có là nhờ người thương.



Al - le - lu - ia, al - le - lu - ia, al - le - lu - ia, al - le - lu - ia.